

Số: 58/2019/QĐST-HNGĐ

Võ Nhai, ngày 26 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ, TỈNH THÁİ NGUYỄN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tiến Chung.

2. Ông Lê Văn Thọ.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 151/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Ma Văn V, sinh năm 1978.

Bị đơn: Chị Dương Thị H, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Xóm TS xã CĐ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về yêu cầu ly hôn: Anh Ma Văn V và chị Dương Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con sau khi ly hôn:

- **Về nuôi con chung:** Hai bên đương sự thỏa thuận nhất trí về việc anh V là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Ma Khắc H, sinh năm 2009 và Ma Khắc H, sinh năm 2010 cho đến khi hai con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

- **Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung:** Anh Ma Văn V không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Về quyền thăm nom con:** Chị Dương Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Ma Văn V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007368 ngày 21/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V tỉnh Thái Nguyên.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- UBND xã CD;
- Lưu hồ sơ./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trung Kiên

